PHỤ LỤC

DANH MỤC TÀI SẢN BÁN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ TẠI BQL VƯỜN QUỐC GIA PHONG NHA-KẺ BÀNG

(Kèm theo Quyết định số 4492/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2019 của UBND tỉnh Quảng Bình)

ĐVT: Đồng

STT	Danh mục tài sản	Năm đưa vào sử dụng	Số lượng/đơn vị	Giá trị
A	**TÀI SẢN HỮU HÌNH:**			
I	**Tài sản tại điểm du lịch Suối Nước Mọoc**			**12.590.268.372**
1	Cụm các hạng mục phục vụ tại điểm du lịch Suối Nước Mọoc	2009	Công trình	483.369.036
2	Kè đi bộ từ Suối Nước Mọoc đến bãi đỗ xe Suối Nước Mọoc	2010	Công trình	103.353.034
3	Trạm biến áp Suối Nước Mọoc	2013	Công trình	162.396.807
4	Công trình điểm du lịch sinh thái Suối Nước Mọoc (Giai đoạn 1)	2017	Công trình	8.451.047.256
5	Hệ thống camera: Tivi Asaco 32 inch (1); đầu thu camera (1); max camera (14); nguồn 12v camera (12); switch 5pot (1); bộ phát wifi (3)	5/2017	1 bộ	77.033.250
6	Hệ thống đường đi bộ ở Suối Nước Mọoc	12/2010	Công trình	741.153.862
7	Chi phí sửa chữa Hệ thống đường đi bộ ở Suối Nước Mọoc	2/2016	Công trình	883.668.339
8	Hệ thống cầu, đường Suối Nước Mọoc: Cầu đường gỗ có lan can; cầu đường gỗ không có lan can; cầu tre có lan can; cầu nhảy ghềnh chụm (tre); cầu nhảy ghềnh Suối Nước Mọoc (tre); hàng rào gỗ soát vé	12/2016	Công trình	564.549.563
9	Hệ thống nhà vệ sinh Suối Nước Mọoc (Nhà thay đồ ghềnh chụm 7,5m; nhà thay đồ ghềnh Suối Nước Mọoc (15m))	12/2016	Công trình	321.140.923
10	Hệ thống nhà vệ sinh Suối Nước	3/2017	Công trình	166.366.725

	Moọc (Nhà thay đồ ghềnh chụm 7,5m; nhà thay đồ ghềnh Suối Nước Moọc (15m))			
11	Máy tính xách tay HP 4540	4/2017	1 cái	8.291.250
12	Máy nén hơi Đông Phong	12/2010	1 cái	9.006.667
13	Cầu nhảy mạo hiểm dài 40m	12/2016	Công trình	36.115.200
14	Máy đông phong+mô tơ 20KW	11/2016	1 cái	10.705.933
15	Máy nén rữa xe hiệu Falcon: FA-39	10/2016	1 cái	6.283.333
16	Bãi đậu xe đá zăm 15m x 50m	5/2016	Công trình	97.215.000
17	Bãi đậu xe đất Biên hòa 40m x 40m	5/2016	Công trình	67.500.000
18	Nhà sạp tại bến xe diện tích 4m x3m	12/2016	Công trình	54.114.660
19	Hàng rào gỗ ziczac tại điểm kiểm vé	3/2017	18m	8.415.000
20	Máy nổ phát điện	11/2016	1 cái	11.916.667
21	Bể bơi trẻ em	12/2016	1 bộ	32.137.500
22	Lan can cầu cảm giác mạnh	12/2016	Công trình	60.817.500
23	Tủ đông Sanaky	8/2016	1 cái	9.600.000
24	Thuyền Kayak CK200	12/2016	7 cái	103.136.367
25	Hệ thống camera Suối nước Moọc	3/2019	01 bộ	40.200.000
26	Thuyền bơm hơi CK 200	4/2019	05 cái	80.734.500
II	**Tài sản tại điểm du lịch Sông Chày - Hang Tối**			**9.545.141.170**
1	Bãi đổ xe, bến thuyền, lối đi sàn đạo trong Hang Tối	10/2015	Công trình	1.950.740.580
2	Khu quan sát Vọoc Hà Tĩnh	11/2015	Công trình	1.708.612.527
3	Nhà đón khách tại Trạm Kiểm lâm Trộ Mọng (bao gồm nhà vệ sinh công cộng)	12/2015	Công trình	1.246.623.392
4	Hệ thống sân bãi tại Hang Tối (lát gạch xen cỏ; cáp treo đưa thức ăn cho khỉ và Vọoc; bệ đài biểu tượng KV Hang Tối; giàn tắm khô; giàn treo hoa bằng thép; đèn chiếu sáng sân vườn; hàng rào gỗ bồn hoa, cây cảnh)	12/2015	Công trình	406.471.000
5	Nhà chờ đón khách tại Hang Tối (02 nhà rường; điện chiếu sáng; bể tự hoại, bể chứa; chi phí cải tạo khu vệ sinh nhà bán vé; sàn gỗ 2)	12/2015	Công trình	890.970.480
6	Các công trình phụ trợ tại Trộ Mọng (02 nhà rường; điện chiếu sáng	12/2014	Công trình	694.361.640

	trong nhà và khuôn viên; sàn gỗ nhà hàng lớn; tháp nước; bảng chữ)			
7	Dàn dây trò chơi cảm giác mạnh	10/2015	Công trình	67.086.800
8	Chi phí tư vấn, giám sát,thẩm định dự toán, thiết kế thi công công trình			190.205.000
9	Nhà vệ sinh	12/2016	Công trình	84.152.400
10	Chi phí lát đá sân trước 2 nhà rường	3/2016	Công trình	132.812.500
11	Khung sắt, lan can sắt trên tầng 2 nhà làm việc	3/2016	Công trình	63.921.477
12	Inox lối vào quầy vé	7/2016	Công trình	39.100.000
13	Chi phí tư vấn lập dự án bảo vệ môi trường zip	2017		330.000.000
14	Đường leo núi bán nhân tạo	12/2015	Công trình	187.027.500
15	Nhà vệ sinh	12/2016	Công trình	84.215.040
16	Thiết bị Wifi APLR	8/2016	3 bộ	5.197.500
17	Nhà rường 5,6 (phía trái quầy bán vé)	12/2016	Công trình	428.631.308
18	Tủ đông Sanaky 8699	8/2016	1 cái	10.453.333
19	Thuyền Kayak hơi (nhỏ) CK200	11/2016	19 cái	284.941.567
20	Thuyền Kayak hơi (vượt thác) 330R	12/2016	5 cái	111.063.333
21	Thuyền Bobo chất liệu nhôm (mã lực 15)	11/2016	1 cái	73.666.667
22	Máy phát điện 24 + Ắc quy 85AM	11/2016	1 cái	10.808.875
23	Máy phát điện (chạy xăng)	8/2016	1 cái	12.031.250
24	Máy om gà	4/2016	1 cái	5.025.000
25	Máy điều hòa	7/2016	1 cái	5.778.750
26	Máy tính xách tay Dell	8/2016	1 cái	8.458.750
27	Bộ ròng rọc PetZL	12/2016	38 bộ	277.200.000
28	Bộ ròng rọc PetZL	10/2017	10 bộ	86.850.000
29	Bể bơi trẻ em (khung sắt, lan can nhựa)	12/2016	1 bộ	68.000.000
30	Thuyền bơm hơi CK 200	4/2019	05 cái	80.734.500
III	**Tài sản tại Trạm Kiểm lâm Trộ Mọng-Hạt kiểm lâm Phong Nha**			**1.110.901.701**
1	Nhà ăn, ở Trạm Kiểm lâm Trộ Mọng	2015	Công trình	1.096.332.201
2	Dại bếp: rộng 1,5m, dài 4m, cao 2m đòn tay và cọc làm bằng gỗ Táu, lợp Pibrô xi măng	2014	Công trình	712.500
3	Bếp nấu ăn diện tích 9m2, cao 2m	2014	Công trình	7.125.000

	làm bằng cọc sắt bao quanh, mái lợp bằng tôn lạnh			
4	Bốt trực Barie có diện tích 4,4m2,cao 2,5m làm bằng gỗ Táu, ốp ván xung quanh, mái lợp tôn lạnh	2013	Công trình	6.732.000
	CỘNG (A=I+II+III)			**23.246.311.243**
B	**TÀI SẢN VÔ HÌNH (Giá trị lợi thế quyền khai thác du lịch)**			**39.908.754.904**
	TỔNG CỘNG (A+B)			**63.155.066.147**
	(Làm tròn)			**63.155.066.000**

(Bằng chữ: Sáu mươi ba tỷ, một trăm năm mươi lăm triệu, không trăm sáu mươi sáu ngàn đồng chẵn)